

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày 20-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Anh Tuấn

Ông Trần Trọng Đại - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Quỳnh Trang - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Phước Ch, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ T, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1979; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2020 đến ngày 22/9/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2020 đến nay.

2. Họ và tên: Hoàng Đình Tấn L, sinh ngày 18/7/2003; Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đình B, sinh năm 1973 và bà Lê Thị T, sinh năm 1976; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2020 đến ngày 22/9/2020, hiện đang bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2020 đến nay.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Đình Tấn L: Bà Lê Thị T, sinh năm 1976 (là mẹ đẻ của bị cáo)

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đình Tấn L: Bà Đinh Thị Thanh T1 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: B9P3 Khu tập thể Văn Miếu, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo L, người bào chữa, bị hại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/9/2020, chị Nguyễn Thị H sinh năm 1969, trú tại B9P3 khu tập thể Văn Miếu, P. V, TP. N, tỉnh Nam Định trình báo với CQĐT - Công an TP Nam Định về việc: Khoảng 9h ngày 6/9/2020 chị Nguyễn Thị H nhận được tin nhắn từ tài khoản Facebook “Phượng Ớt” là con gái chị H tên là Trần Thị Minh Ph sinh năm 1993, hiện đang là du học sinh tại Nhật Bản nhờ chị H chuyển gấp cho Phượng số tiền 45.000.000đ vào tài khoản Sacombank số 050120576205 mang tên Nguyễn Văn G để Ph đổi tiền Man Nhật. Nhưng do chị H chỉ chuẩn bị được số tiền 43.000.000đ nên 10h15’ chị H đã đến cửa hàng Viettel Store số 247 Trần Hưng Đạo, P.B, TP. N, tỉnh Nam Định để chuyển số tiền này vào tài khoản trên. Ngay sau khi gửi tiền chị H đã chụp ảnh biên lai chuyển tiền gửi qua tin nhắn Facebook thông báo cho tài khoản “Phượng Ớt”. Sau đó đến khoảng 16h cùng ngày con gái chị H (là Ph) có sử dụng tài khoản facebook mới gọi về cho chị H thông báo là tài khoản facebook “Phượng Ớt” đã bị hack. Khi này biết mình đã bị các đối tượng sử dụng tài khoản facebook “Phượng Ớt” mạo danh là con gái lừa đảo chiếm đoạt số tiền 43.000.000đ nên chị H đã đến Cơ quan CSĐT - Công an TP. Nam Định để trình báo (BL: 86-90).

Bằng biện pháp nghiệp vụ CQĐT đã tiến hành xác minh, triệu tập đối tượng Hoàng Đình Tấn L và Võ Phước Ch lên làm việc. Tại CQĐT, L và Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Do không có công việc, ham chơi đua đòi nên Võ Phước Ch nảy sinh ý định chiếm quyền sử dụng (hack) tài khoản Facebook để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người thân chủ tài khoản. Do không có tài khoản ngân hàng để nhằm che dấu thân phận thực sự của mình

khi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị hại, Ch biết được Hoàng Đình Tấn L có tài khoản ngân hàng không chính chủ (tài khoản ngân hàng của người khác). Ch sử dụng số điện thoại 0932637031 để đăng ký tài khoản Zalo “Đời chưa chat” nhắn tin với Tấn L qua tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0859159252 được Ch lưu là “Bank”. Qua nói chuyện, L đồng ý cùng tham gia lừa đảo chiếm đoạt tài sản với Ch và thông báo với Ch có bạn tên là Hoàng Đình N, sinh ngày: 29/4/2003, trú tại: Thôn A - xã T - huyện T - tỉnh Quảng Trị hiện đang sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh có nhiều tài khoản Ngân hàng không chính chủ nên khi “hack” được tài khoản Facebook nào để lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì Ch báo L, L báo lại với N gửi số tài khoản Ngân hàng chuyển cho bị hại gửi tiền vào tài khoản ngân hàng. Ch, L đã thống nhất với nhau về việc đi “hack” Facebook của người khác lừa đảo chiếm đoạt tài sản như sau: Ch sẽ là người trực tiếp đi hack Facebook của người khác sau đó nhắn tin yêu cầu người quen của Facebook bị hack chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng ảo do L, N cung cấp để chiếm đoạt số tiền đó. Ch sẽ được hưởng 80% số tiền chiếm đoạt được, L và N được hưởng 20% số tiền chiếm đoạt được. Sau đó N gửi cho L, L gửi lại cho Ch tài khoản ngân hàng mang tên “Nguyễn Văn Giau” số 050120576205 của ngân hàng Sacombank. Bằng thủ đoạn trên, rạng sáng ngày 06/9/2020, Ch đến quán Internet “Kim Loan” do chị Hoàng Thị Kim L, sinh năm 1987 địa chỉ: Thôn Ng, xã Triệu T, huyện T, tỉnh Quảng Trị (là chủ quán) thuê một máy tính có kết nối mạng internet và nhập vào Facebook “Vo Chau” của mình, tìm và hack được tài khoản facebook “Phượng Ớt” của Trần Thị Minh Ph (hiện đang là du học sinh tại Nhật Bản), Ch thay đổi mật khẩu của tài khoản này để chiếm quyền sử dụng (Ch không nhớ rõ mật khẩu đã thay đổi) sau đó truy cập vào mục tin nhắn để đọc nội dung tin nhắn thì xác định tài khoản facebook “Nguyễn H”, biệt danh “Mami xuyên gái” của chị Nguyễn Thị H có mối quan hệ mẹ con với chủ tài khoản “Phượng Ớt” nên Ch nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị H. Tuy nhiên, do trước đó tài khoản Facebook “Võ Ch” của Ch bị khóa từ khoảng 6h sáng ngày 06/9/2020 và Ch không mở để lấy thông tin tài khoản ngân hàng do L cung cấp được nên Ch đã mượn điện thoại Iphone 6 của Phạm Văn H sinh năm 2000; trú tại: Khu phố 5, Phường 2, TX. Q, tỉnh Quảng Trị - đang chơi cùng quán Internet với Ch và sử dụng luôn tài khoản facebook “Phạm Văn Huy” của H để nhắn tin cho L yêu cầu L gửi số điện thoại để Ch liên lạc, L đã gửi số điện thoại 0859159252 (đăng ký tài khoản zalo “Tấn L”) của L cho Ch, Ch trực tiếp sử dụng số điện thoại 0932637031 gọi cho L yêu cầu kết bạn với tài khoản Zalo “Đời Chưa Chat” của Ch thông qua số điện thoại 0932637031 để liên lạc. Sau đó Ch sử dụng điện thoại của H đăng nhập tài khoản zalo “Đời Chưa Chat” nhắn tin

đến tài khoản Zalo “Tấn L” của L (Ch lưu tên gọi nhớ là “Bank”) đề nghị L cung cấp lại thông tin tài khoản ngân hàng, L đồng ý và cung cấp lại tài khoản Ngân hàng Sacombank số 050120576205 mang tên Nguyễn Văn G cho Ch. Đến khoảng 9h ngày 06/9/2020 Ch sử dụng tài khoản Facebook “Phượng Ớt” đăng nhập trên máy tính của cửa hàng internet “Kim Loan” mạo danh Ph nhắn tin cho chị H lấy lý do đang cần gấp số tiền 45.000.000đ để đổi lấy 23 Man Nhật nhưng chỉ nhờ chị H chuyển số tiền 43.000.000đ vào tài khoản ngân hàng này cho Ch, sau đó Ch tải hình ảnh của Ph về cài làm hình nền của máy tính này rồi đăng nhập tài khoản “Phượng Ớt” trên điện thoại của H gọi điện hình ảnh thông qua ứng dụng Messenger đến tài khoản “Nguyễn H” cho chị H, nhưng khi chị H nghe máy Ch liền hướng camera vào màn hình máy tính có hình ảnh của Ph cho chị H nhìn rồi ngắt liên lạc và nhắn tin nói lý do đang có việc bận không nói chuyện được để chị H tin tưởng gửi tiền theo yêu cầu của Ch. Do tin tưởng con mình gọi và nhắn tin nên chị H đi gửi tiền luôn nhưng do ngày 06/9/2020 là ngày nghỉ, ngân hàng không làm việc nên Ch đã hướng dẫn chị H đến cửa hàng Viettel Store để chuyển số tiền này vào tài khoản Sacombank nêu trên cho Ch. Khoảng 10h ngày 06/9/2020 chị H chuyển số tiền 43.000.000đ vào tài khoản Ngân hàng nêu trên rồi chụp ảnh hóa đơn chuyển tiền gửi qua tài khoản facebook “Phượng Ớt” cho Ch. Sau khi xác định chị H đã chuyển tiền Ch thông báo cho L và gửi ảnh chụp hóa đơn thể hiện việc chị H đã chuyển số tiền 43.000.000đ vào tài khoản ngân hàng Sacombank nêu trên, đề nghị L yêu cầu N kiểm tra tài khoản xem đã nhận được tiền chưa. L dùng Zalo “Tấn L” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Nam” hỏi N đã nhận được tiền chưa thì tài khoản zalo “Nam” trả lời là chưa nhận được. Sau đó L dùng zalo “Tấn L” nhắn tin đến tài khoản “Đời chưa chết” của Ch thông báo là N chưa nhận được tiền nên Ch đã yêu cầu L cung cấp số điện thoại và tài khoản Zalo của N để Ch trực tiếp liên hệ. L đồng ý rồi nhắn tin đề nghị N cung cấp tài khoản zalo cho Ch liên lạc trực tiếp. Tài khoản zalo “Nam” nhắn tin cung cấp cho L tài khoản zalo khác tên “Nguyễn Dũng”. Sau khi nhận được L nhắn tin cung cấp tài khoản zalo “Nguyễn Dũng” cho Ch liên lạc. Ch đã sử dụng tài khoản “Đời Chưa Chết” của mình nhắn tin với tài khoản “Nguyễn Dũng” của N hỏi về số tiền 43.000.000đ chị H chuyển nhưng tài khoản này thông báo là chưa nhận được, lúc này Ch nghĩ tài khoản “Nguyễn Dũng” không phải do N sử dụng nên đã yêu cầu L gửi số điện thoại và tài khoản Zalo khác của N để liên hệ. L tiếp tục gửi cho Ch số điện thoại 0333922170 của N để Ch liên lạc. Ch sử dụng số điện thoại 0333922170 add tài khoản Zalo của N (Ch lưu tên gọi nhớ là “Samcombank”) nhắn tin hỏi về số tiền chị H chuyển nhưng N vẫn trả lời là chưa nhận được. Đến trưa cùng ngày Ch tiếp tục đề nghị L liên hệ

với N để kiểm tra lại, một lúc sau L nói N thông báo tài khoản ngân hàng Sacombank số 050120576205 mang tên Nguyễn Văn G do N quản lý đã bị phong tỏa nên không nhận được số tiền Ch chiếm đoạt được nêu trên. Cơ quan CSĐT đã tiến hành sao kê lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng Sacombank số 050120576205 mang tên Nguyễn Văn G sinh năm: 2002, trú tại: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp xác định ngày 06/9/2020 tài khoản này có giao dịch nhận số tiền 43.000.000đ do chị H chuyển vào và ngay sau đó đối tượng đã rút toàn bộ số tiền này tại cây ATM CTY SAMILTONGSANG VN và cây ATM PGD Dai Lo Binh Duong thuộc TP.Thủ Dầu 1, tỉnh Bình Dương, quá trình rút tiền đối tượng đội mũ lưỡi trai và đeo khẩu trang bịt kín mặt, do đó không nhận diện được hình ảnh của đối tượng rút tiền. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định ủy thác điều tra cho cơ quan CSĐT công an huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tiến hành triệu tập Nguyễn Văn G lên làm việc, G khai nhận bản thân không đăng ký hay sử dụng thông tin cá nhân để đăng ký bất cứ tài khoản ngân hàng nào. G không biết lý do tại sao tài khoản ngân hàng Sacombank số 050120576205 được đăng ký thông tin của G, khoảng năm 2018 khi G làm thuê tại Quận 8, TP. Hồ Chí Minh bị mất toàn bộ giấy tờ tùy thân, sau đó có ai sử dụng giấy tờ của G để đăng ký tài khoản ngân hàng nêu trên hay không thì G không rõ. G khẳng định bản thân không biết hay có quan hệ gì với Hoàng Đình N, Võ Phước Ch và Hoàng Đình Tấn L (BL: 31-38). Phối hợp với Công ty VNG (quản lý mạng xã hội Zalo) đề nghị cung cấp thông tin, lịch sử cuộc gọi đi và đến, tin nhắn đi và đến giữa ba tài khoản Zalo “Đời Chua Chát” của Ch, “Tấn L” (Ch lưu tên gọi nhớ là “Bank”) của L và “Samcombank” (do Ch tự đặt tên gọi nhớ để lưu) của N. Tại công văn phúc đáp số 534 của Công ty VNG chỉ cung cấp thông tin tài khoản Zalo “Tấn L” của L (được lập bằng số điện thoại 0859159252); tài khoản Zalo “Đời Chua Chát” của Ch (được lập bằng số điện thoại 0932637031); tài khoản “Nguyễn Dụng” của N (được lập bằng số điện thoại 0949888838) (BL: 28). Tại cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định, Võ Phước Ch và Hoàng Đình Tấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

- Tạm giữ của Võ Phước Ch: 01 sim điện thoại mặt sau có dãy số: 8984048000074235250 đã qua sử dụng, cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra nhưng không xác định được số điện thoại này; 01 sim điện thoại mặt sau có dãy số: 8984048000300277539 là sim số 0932637031; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, IMEI: 556978066742518, Ch khai nhận là điện thoại Ch mượn của H để sử dụng.

Tiến hành kiểm tra điện thoại xác định tại ứng dụng Facebook có lưu tài khoản facebook của Huy và tài khoản facebook “Phượng Ớt”. Tiếp tục kiểm tra trên ứng dụng Zalo xác định hiện đang đăng nhập tài khoản Zalo “Đời Chua Chát” và tại mục tin nhắn của tài khoản thể hiện nội dung tin nhắn giữa Ch với L và N nhắn tin về việc nhận và chuyển số tiền 43.000.000đ chiếm đoạt được. Tại mục hình ảnh điện thoại xác định có 01 hình ảnh chụp phiếu chuyển tiền do chị H chụp gửi cho Ch.

- Tạm giữ của Hoàng Đình Tấn L: 01 điện thoại OPPO F9 màu xanh đen, L sử dụng để đăng nhập tài khoản Zalo, Facebook “Tấn L” để nhắn tin liên lạc với Ch và N.

Tại bản Kết luận giám định số 1057/KL-PC09 ngày 09/10/2020 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Tại mục tin nhắn Zalo trên chiếc điện thoại Iphone 6 xác định trong ngày 06/9/2020 có các tin nhắn giữa tài khoản Zalo “Đời Chua Chát” của Ch với tài khoản “Tấn L” của L và tài khoản “Nguyễn Dung” của N trong ngày 06/9/2020 liên quan đến hành vi chiếm đoạt số tiền 43.000.000đ của chị H.

- Tại mục tin nhắn văn bản trên chiếc điện thoại OPPO F9 chỉ khôi phục được một số tin nhắn SMS nhưng không thấy có liên quan đến hành vi hack tài khoản facebook rồi chiếm đoạt tài sản của người khác của Ch và L. (BL: 46 - 47).

Xử lý vật chứng: CQĐT đã thu giữ của Võ Phước Ch và Hoàng Đình Tấn L số vật chứng sau:

- 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng; 01 sim điện thoại mặt sau có dãy số: 8984048000074235250 đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại mặt sau có dãy số: 8984048000300277539 là sim số 0932637031 (thu của Ch); 01 điện thoại OPPO F9 màu xanh đen (thu của L). Số vật chứng trên đã được CQĐT chuyển đến kho vật chứng Cục THA Dân sự tỉnh Nam Định theo quy định của pháp luật (BL: 80).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 14/9/2020 bà Lê Thị T, sinh năm 1976; trú tại: thôn An Trú, xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - là mẹ của bị cáo Hoàng Đình Tấn L đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 14.000.000đ để khắc phục một phần hậu quả.

Những đối tượng liên quan trong vụ án: Đối với Hoàng Đình N là đối tượng có liên quan trong vụ án nhưng hiện tại N không có mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm trên toàn quốc nhưng đến nay chưa xác định được nơi ở của đối tượng này, tài liệu điều tra thu thập được đến nay không

có chứng cứ vật chất, chỉ có lời khai của bị can Hoàng Đình Tấn L là bạn của N về việc liên hệ với N qua mạng xã hội Zalo để mượn của N tài khoản ngân hàng Sacombank số 050120576205 mang tên Nguyễn Văn G và lời khai của bị can Võ Phước Ch về việc được L gửi số điện thoại của N để kết bạn Zalo nói chuyện với N về việc mượn tài khoản ngân hàng nêu trên, trước đó Ch không quen biết N. L và Ch không gặp trực tiếp để giao dịch với N. Quá trình điều tra đến nay chưa đủ căn cứ chứng minh N là người trực tiếp liên hệ với L và Ch qua mạng xã hội Zalo và cho L và Ch mượn tài khoản ngân hàng nêu trên và đến nay chưa xác định được đối tượng rút số tiền 43.000.000đ tại cây ATM thuộc tỉnh Bình Dương. Do vậy chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của N. Đối với số điện thoại 0333922170 của Hoàng Đình N đã thu giữ thư tín, điện tín nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời; 02 chủ thuê bao là Nguyễn Thị L (0859159252 - do L sử dụng) và Nguyễn Phan Đ (0949888838 - đăng ký tài khoản zalo Nguyễn Dụng) đã ủy thác cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định và Cơ quan CSĐT - Công an TP. Hồ Chí Minh nhưng chưa có kết quả trả lời. Hết thời hạn điều tra cơ quan CSĐT tách toàn bộ phần tài liệu này ra để điều tra xử lý sau; Đối với Nguyễn Văn G là người đứng tên tài khoản ngân hàng Sacombank số 050120576205, quá trình điều tra G khẳng định bản thân không đăng ký và sử dụng tài khoản ngân hàng Sacombank số 050120576205 và không biết lý do tại sao tài khoản ngân hàng này lại mang thông tin của mình. Tài liệu điều tra thu thập được đến nay không có chứng cứ vật chất hay lời khai nào thể hiện G có trực tiếp liên quan hay được hưởng lợi gì trong việc chiếm đoạt tài sản của chị H hay không, qua hình ảnh mà ngân hàng cung cấp không thể xác định được đối tượng rút số tiền 43.000.000đ tại cây ATM là Nguyễn Văn G, do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn G; Đối với Phạm Văn H là đối tượng cho Võ Phước Ch mượn điện thoại Iphone 6 và sử dụng tài khoản Facebook của H để liên lạc với Hoàng Đình Tấn L khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Quá trình điều tra xác định khi Huy cho Ch mượn điện thoại không biết Ch sử dụng để làm gì, do đó chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Phạm Văn H; Tiến hành thu giữ thư tín, điện tín đối với các số điện thoại 0932637031; 0859159252; 0333922170; 0949888838 do Ch, L và N sử dụng để tạo lập tài khoản Zalo nhưng đến nay mới có kết quả trả lời về số điện thoại 0932637031 nhưng không xác định được người đứng tên đăng ký; số điện thoại 0859159252 đăng ký mang tên Nguyễn Thị L, địa chỉ: B, T, Bình Định; số điện thoại 0949888838 đăng ký mang tên Nguyễn Phan Đ; sinh ngày: 05/4/1986; số CMT: 079086003306; địa chỉ chứng từ: 189/20 Phùng Hưng, P.14, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh; địa chỉ thanh toán: 81 Đường Số 23, P.11, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh. Cơ

quan CSĐT đã ra quyết định ủy thác cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tiến hành xác minh, triệu tập làm việc với Nguyễn Thị L; Ủy thác cho Cơ quan CSĐT - Công an TP. Hồ Chí Minh triệu tập làm việc với Nguyễn Phan Đ nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời nên CQĐT đã tách ra khi nào có kết quả thì xử lý sau.

Cáo trạng số 80/CT-VKSND-P3 ngày 27/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Võ Phước Ch và Hoàng Đình Tấn L về tội: “ Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Võ Phước Ch, Hoàng Đình Tấn L phạm tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 290; Điều 17; Điều 58; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Võ Phước Ch từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 290; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Hoàng Đình Tấn L 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về bồi thường thiệt hại: Các bị cáo Võ Phước Ch, Hoàng Đình Tấn L đã liên đới bồi thường tất cả số tiền đã chiếm đoạt của bị hại. Đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017, đề nghị HĐXX xử lý theo qui định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo L trình bày: Bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo L xin được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục được đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của bị hại; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền ăn tiêu, Võ Phước Ch và Hoàng Đình Tấn L nảy sinh ý định chiếm quyền sử dụng (hack) tài khoản Facebook để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người thân chủ tài khoản. Ngày 06/9/2020, xác định tài khoản facebook “Nguyễn H”, biệt danh “Mami xuyên gái” của chị Nguyễn Thị H có mối quan hệ mẹ con với chủ tài khoản “Phượng Ớt”. Ch mạo danh Ph nhắn tin cho chị H lấy lý do đang cần gấp số tiền 45.000.000đ để đổi lấy 23 Man Nhật nhưng chỉ nhờ chị H chuyển số tiền 43.000.000đ vào tài khoản Ngân hàng Sacombank số 050120576205 mang tên Nguyễn Văn G. Do tin tưởng con gái mình gọi và nhắn tin nên chị H đi gửi số tiền 43.000.000đ vào tài khoản Ngân hàng Sacombank số 050120576205 mang tên Nguyễn Văn G cho Võ Phước Ch và Hoàng Đình Tấn L cung cấp. Số tiền 43.000.000đ không thu hồi được trả cho bị hại. Như vậy, hành vi của các bị cáo Võ Phước Ch và Hoàng Đình Tấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông, chiếm đoạt tài sản của công dân, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Võ Phước Ch, Hoàng Đình Tấn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ cho bị hại; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Bị cáo Võ Phước Ch đang mắc bệnh bạch cầu dạng tủy mạn (máu trắng). HĐXX, áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2

Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo. Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nên là đồng phạm, HĐXX quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo trong đồng phạm.

[4] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; nhân thân của các bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX, xác định bị cáo Ch là người chủ mưu và là người thực hành trong đồng phạm. Vì vậy, cần quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm trừng trị đồng thời giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Hoàng Đình Tấn L khi thực hiện hành vi phạm tội dưới 18 tuổi, tham gia với vai trò giúp sức trong đồng phạm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng. Về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phải bảo đảm lợi ích tốt nhất cho họ và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. HĐXX, quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo L nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, các bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ số tiền cho bị hại. Bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì. HĐXX, không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Thu giữ của bị cáo Ch: 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng; 01 sim điện thoại mặt sau có dãy số: 8984048000074235250 đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại mặt sau có dãy số: 8984048000300277539 là sim số 0932637031; Thu giữ của bị cáo L: 01 điện thoại OPPO F9 màu xanh đen. Tại phiên tòa, các bị cáo khai sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Những sim điện thoại thu giữ của các bị cáo không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Phước Ch, Hoàng Đình Tấn L phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 290; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Võ Phước Ch 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 13/9/2020 đến ngày 22/9/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 290; Điều 17; Điều 58; Điều 65, Điều 91; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Đình Tấn L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2020 đến ngày 22/9/2020. Giao bị cáo Hoàng Đình Tấn L cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Võ Phước Ch 01 (Một) điện thoại Iphone 6 màu vàng và của Hoàng Đình Tấn L 01 (Một) điện thoại OPPO F9 màu xanh đen.

Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại gồm: 01 sim điện thoại mặt sau có dãy số 8984048000074235250 đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại mặt sau có dãy số 8984048000300277539.

Chi tiết tại biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số 12/21 ngày 01 tháng 12 năm 2020.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Võ Phước Ch, Hoàng Đình Tấn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo L, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND và VKSND cấp cao;
- VKSND và Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Mai Anh Tuấn